

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 214 /NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quyết định tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan  
hành chính nhà nước năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính  
phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ  
tướng Chính phủ về Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW  
ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại  
đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;*

*Thực hiện Quyết định số 42-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của  
Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2022-2026;  
Quyết định số 692-QĐ/TU ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tỉnh ủy về biên chế  
của tỉnh Hòa Bình năm 2022; Kết luận số 825-KL/TU ngày 30 tháng 11 năm 2022  
của Tỉnh ủy về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc và  
hợp đồng Lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số  
161/2018/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị  
sự nghiệp công lập và các hội; cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã tỉnh Hòa  
Bình năm 2023;*

*Xét Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc quyết định biên chế công chức trong các cơ quan  
hành chính nhà nước năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế của Hội  
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ  
họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan hành  
chính nhà nước năm 2023 là 2.061 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

a) Biên chế các sở, ban, ngành là 1.141 chỉ tiêu, tăng 03 chỉ tiêu so với chỉ tiêu giao năm 2022;

b) Biên chế Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là: 920 chỉ tiêu, giảm 03 chỉ tiêu so với chỉ tiêu giao năm 2022.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

## **Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

### 1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tiến hành giao, phân bổ chi tiết số biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính và chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

b) Thực hiện đúng quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức; thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật.

Khi cần thiết điều chỉnh biên chế giữa các cơ quan, đơn vị tại các phụ lục của nghị quyết nhưng tổng số biên chế đã được giao trên địa bàn tỉnh không đổi thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- UBTVQH;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP. UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CVVP, CTHĐND(V01).

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đức Hình**



**BIỂU TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC  
TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Chỉ tiêu giao năm 2022	Chỉ tiêu giao năm 2023	Ghi chú
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2,061</b>	<b>2,061</b>	
<b>I</b>	<b>Cơ quan tỉnh</b>	<b>1,138</b>	<b>1,141</b>	
1	Văn phòng HĐND tỉnh	34	34	
2	Văn phòng UBND tỉnh	53	53	
3	Sở Nội vụ	56	56	
4	Sở Tư pháp	31	31	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	53	53	
6	Sở Tài chính	61	61	
7	Sở Công Thương	43	43	
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	283	283	
9	Sở Giao thông vận tải	65	68	Tăng 03 chỉ tiêu
10	Sở Xây dựng	40	40	
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	60	60	
12	Sở Thông tin truyền thông	27	27	
13	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	53	53	
14	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	45	45	
15	Sở Khoa học và Công nghệ	35	35	
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	50	50	
17	Sở Y tế	63	63	
18	Thanh tra tỉnh	38	38	
19	Ban Dân tộc	27	27	
20	Ban Quản lý các khu công nghiệp	21	21	
<b>II</b>	<b>Các huyện, thành phố</b>	<b>923</b>	<b>920</b>	
1	UBND huyện Mai Châu	88	88	
2	UBND huyện Tân Lạc	87	87	
3	UBND huyện Lạc Sơn	91	91	
4	UBND huyện Lạc Thủy	84	84	
5	UBND huyện Yên Thủy	83	83	
6	UBND huyện Đà Bắc	86	86	
7	UBND huyện Cao Phong	83	83	
8	UBND huyện Lương Sơn	86	86	

9	UBND huyện Kim Bôi	91	91	
10	UBND thành phố Hoà Bình	144	141	Giảm 03 chỉ tiêu